TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2021/HS-ST
Ngày: 27– 8 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Bằng
2. Bà Cao Thị Kim Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tuấn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021, thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/2021/TB – TA ngày 17 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Vũ L, sinh năm: 1995, tại: Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp MV, xã NT, huyện CK, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Đ - sinh năm: 1965 và bà: Lương Kim T, sinh năm: 1972; chưa có vợ, con;

Tiền án: 01 (Ngày 27/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2021);

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 07/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận 7, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 31/3/2019.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ

ngày 15/5/2021 đến nay. (Có mặt)

– *Bị hại:* **Anh Hồ Bình P,** sinh năm: 1974;

Nơi đăng ký thường trú: Phường TB, quận NK, thành phố Cần Thơ;

Địa chỉ liên lạc: Tổ 13, khu phố LT, thị trấn DG, huyện TN, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vũ L là đối tượng đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", bị xử phạt 1 năm tù, chấp hành xong án phạt tù ngày 28/4/2021. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù đối tượng về ở với mẹ đối tượng ở thành phố Hồ Chí Minh được khoảng 1 tuần rồi bỏ nhà đi sống lang thang và sử dụng ma túy.

Sáng ngày 15/5/2021 Trần Vũ L điều khiển xe mô tô biển số 51U8 – 4012 đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến tổ 13, khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai mục đích để tìm nhà nào sơ hở thì vào lấy trộm tài sản.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút, cùng ngày khi Trần Vũ L đi ngang qua căn nhà của anh Hồ Bình P, (sinh năm: 1974, trú tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, thuê ở để đi làm công trình xây dựng) tại: Tổ 13, khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cửa trước không khóa. Trần Vũ L dựng xe mô tô ở trước cửa nhà rồi đột nhập vào bên trong lục tìm tài sản để trộm cắp, Trần Vũ L phát hiện có 01 giỏ xách đựng quần áo của anh LP, bên trong giỏ xách có 02 điện thoại di động (01 điện thoại hiệu Nokia 3.2 và 01 điện thoại hiệu Itel) và quần áo. L đã lấy trộm 02 điện thoại di động rồi bỏ đi.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, anh P đi làm về nhà phát hiện bị mất tài sản nên đến công an thị trấn Dầu Giây trình báo. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, L biết hành vi của mình đã bị phát hiện và công an truy bắt nên đã đến công an thị trấn Dầu Giây đầu thú.

Kết luận định giá tài sản số 425/KL – HĐĐG ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất kết luận:

Tài sản định giá	Kết luận về giá của Hội đồng định giá
01 điện thoại di động hiệu Nokia 3.2, màu đen, kiểu máy: TA – 1156, Số Sê ri: 4T89626AA1941401076, số phiên bản: 00WW – 2 – 310 – SP08, số IMEI (sim 1): 352907100152388, số IMEI (sim 2): 352907100152396, đã qua sử dụng	600.000đ
01 điện thoại di động hiệu Itel 2161, màu đen, số VC: 545353, số IMEI (Sim 1):	65.000đ

351980106004847, số IMEI (sim 2): 351980106004854	
Tổng cộng:	665.000đ

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Vũ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản Cáo trạng số 82/CT-VKS.TN ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Vũ L, về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lại toàn bộ diễn biến nội dung sự việc không đúng với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị cáo khai bị cáo thực hiện hành vi ở Long Thành, rồi bị cáo khai bị cáo không nhớ lấy điện thoại ở đâu, bị cáo khai bị cáo đi bộ đến để trộm điện thoại. Hội đồng xét xử công bố lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra là đúng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như trong cáo trạng là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số 82/CT-VKS - TN ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai về đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Bị hại Hồ Bình P vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra anh trình bày: Anh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, có căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15/5/2021 tại căn nhà của anh Hồ Bình P thuê ở tại tổ 13, khu phố LT, thị trấn DG, huyện TN, tỉnh Đồng Nai, Trần Vũ L lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, bảo quản tài sản đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Hồ Bình P là 02 điện thoại di động, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của người khác là: 665.000 đồng (sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng. Tuy nhiên vào ngày 27/7/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/4/2021. Căn cứ Điều 70 Bộ luật hình sự thì điều kiện để được xóa án tích là trong thời hạn 2 năm kể từ khi chấp hành xong hình phạt chính, còn phải chấp hành xong hình phạt bổ sung và các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới. Như vậy tính đến ngày 15/5/2021 thì bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Xét thấy hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trên 18 tuổi, căn cứ Điều 12 của Bộ luật hình sự, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi hành vi phạm tội.

Xét về năng lực, thời điểm thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không bị mắc bệnh tâm thần, bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Căn cứ vào Điều 8 Bộ luật hình sự thì hành vi của bị cáo là tội phạm, bị cáo phải bị xử lý hình sự.

Bản Cáo trạng số 82/CT-VKS.TN ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét thấy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy đủ căn cứ kết tội bị cáo Trần Vũ L phạm tội: "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xem xét để quyết định hình phạt:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích để có tiền tiêu xài cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[3.2] Về nhân thân: Ngày 07/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận 7, thành

phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Căn cứ vào khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 27/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2021 chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Tuy nhiên đây là tình tiết đã được xác định dấu hiệu định tội nên Hội đồng xét xử không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt được đã được thu hồi trả cho bị hại, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Quy định tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo, chưa thật sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, không chỉ nhằm trừng trị bị cáo, mà còn giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; giáo dục bị cáo tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, cho bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định để bị cáo được lao động, được học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[3.5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét vào tình hình tài sản của người phạm tội Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng:

– 01 xe mô tô biển số 51U8 – 4012, bị cáo Trần Vũ L khai là tài sản trộm cắp ở khu vực quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã thu giữ và đã ra thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Hồ Chí Minh xử lý (Thông báo số 432B/TB – CQCSĐT ngày 31/5/2021) là đúng theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xử lý không trong vụ án này.

– 01 điện thoại di động hiệu Nokia 3.2, màu đen, kiểu máy: TA – 1156, Số sê ri: 4T89626AA1941401076, số phiên bản: 00WW – 2 – 310 – SP08, số IMEI (sim 1): 35290710015388, số IMEI (sim 2): 352907100152396, đã qua sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất xác định là tài sản của anh Hồ Bình LP và đã trả cho anh Hồ Bình P. Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã xử lý đúng theo quy định pháp luật.

– 01 điện thoại di động hiệu Itel 2161, màu đen, số VC: 545353, số IMEI (Sim 1): 351980106004847, số IMEI (sim 2): 351980106004854. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất xác định là tài sản của anh Hồ Bình P và đã trả cho anh Hồ Bình P. Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã xử lý đúng theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận. Các đề nghị khác là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 8; Điều 12; Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 52; Điều 69; 70 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 30; 106; 333; 262 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 21; 23 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Trần Vũ L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Vũ L 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2021.

2. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Viện kiểm sát ND T. Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ công an H. Thống Nhất.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Thanh